

Số: 71/TTTr-BDT

Thái Nguyên, ngày 23 tháng 7 năm 2025

TỜ TRÌNH

**Về việc đề nghị thông qua Nghị quyết ban hành Quy chế làm việc
của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khóa XIV, nhiệm kỳ 2021 - 2026**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

Thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025 và các văn bản pháp luật có liên quan; để kịp thời cập nhật các quy định của pháp luật mới được ban hành, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, nhất là việc sắp xếp, nhập tỉnh Thái Nguyên và tỉnh Bắc Kạn theo Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, việc Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên xem xét, ban hành Nghị quyết về Quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khóa XIV, nhiệm kỳ 2021 - 2026 là cần thiết. Quy chế được ban hành đảm bảo sự phù hợp với mô hình tổ chức của Hội đồng nhân dân tỉnh sau sắp xếp, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh, các cơ quan của Hội đồng nhân dân tỉnh, là cơ sở pháp lý quan trọng, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN

1. Mục đích

Việc xây dựng Nghị quyết ban hành Quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khóa XIV, nhiệm kỳ 2021 - 2026 nhằm cụ thể hóa trách nhiệm, quyền hạn, tổ chức, hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khóa XIV, nhiệm kỳ 2021 - 2026 và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan; quy định về mối quan hệ công tác và các điều kiện bảo đảm cho hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh và các cơ quan của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Quan điểm xây dựng văn bản

- Nghị quyết được xây dựng đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, đúng thẩm quyền, theo trình tự, thủ tục luật định để tổ chức triển khai các hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh, các cơ quan của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Cập nhật các quy định pháp luật mới được ban hành, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, đồng thời phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

- Tạo hành lang pháp lý cho các hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh và các cơ quan của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Đảm bảo tính kịp thời trong việc xử lý các văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp liên quan đến việc kết thúc hoạt động của chính quyền địa phương cấp huyện và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp.

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về tổ chức kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh, trách nhiệm, quyền hạn, chế độ làm việc, mối quan hệ công tác và điều kiện bảo đảm hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khoá XIV, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

2. Đối tượng áp dụng

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khoá XIV, nhiệm kỳ 2021 - 2026 và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục: Dự thảo Quy chế ban hành kèm theo Nghị quyết gồm 09 chương với 55 điều.

2. Nội dung cơ bản

- Chương I. Những quy định chung, gồm 03 Điều, quy định về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng; nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Chương II. Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, gồm 03 Điều, quy định về trách nhiệm, quyền hạn, việc tạm đình chỉ, thôi làm nhiệm vụ đại biểu, bãi nhiệm và mất quyền đại biểu của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Chương III. Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, gồm 03 Điều, quy định về Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, trách nhiệm của Tổ trưởng, Tổ phó Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Chương IV. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, gồm 05 Điều, quy định về cơ cấu tổ chức của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, nguyên tắc hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, nhiệm vụ và quyền hạn của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ủy viên của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Chương V. Các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, gồm 07 Điều, quy định về số lượng thành viên, cơ cấu thành phần, nguyên tắc tổ chức và hoạt động, chế độ làm việc, nhiệm vụ, quyền hạn của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban, Ủy viên Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và quan hệ phối hợp công tác của Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Chương VI. Hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, gồm 19 Điều, quy định về nguyên tắc giám sát, thẩm quyền giám sát, chương trình giám sát, phương thức thực hiện từng hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Chương VII. Tổ chức Kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh, gồm 08 Điều, quy định về các kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh thực hiện trong nhiệm kỳ và quy trình tổ chức kỳ họp.

- Chương VIII. Mối quan hệ công tác, gồm 03 Điều, quy định về mối quan hệ với các cơ quan Trung ương, mối quan hệ công tác với Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh và mối quan hệ công tác với các cơ quan nhà nước khác ở địa phương.

- Chương IX. Các điều kiện bảo đảm cho hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh, gồm 04 Điều, quy định về trụ sở làm việc, con dấu và cơ quan tham mưu, giúp việc, phục vụ của Hội đồng nhân dân tỉnh, kinh phí hoạt động, chế độ, chính sách và các điều kiện đảm bảo cho hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và công tác thi đua, khen thưởng của Hội đồng nhân dân tỉnh.

(Có dự thảo Nghị quyết gửi kèm)

Trên đây là Tờ trình đề nghị thông qua Nghị quyết ban hành Quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khóa XIV, nhiệm kỳ 2021 - 2026, Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XIV, Kỳ họp thứ ba xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Thường trực Tỉnh ủy (Báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo Ban Dân tộc HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, CVDT.

[Signature]

**TM. BAN DÂN TỘC
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



[Signature]
Hoàng Trần Nam